

Số: 138/2021/QĐST-HNGĐ

Bảo Lộc, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021 giữa:

Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số nhà 89 đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Ông **Vũ Văn Đ**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số nhà 89 đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Vũ Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về con chung*: Vợ chồng bà Trần Thị H, ông Vũ Văn Đ có 03 con chung có họ và tên là Vũ Ngọc Phương U, sinh ngày 03/9/1986; Vũ Trọng A, sinh ngày 09/02/1989 và Vũ Hoài P, sinh ngày 18/3/1993. Hiện tại 03 con đã thành niên, không thuộc trường hợp cấp dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về tài sản*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí*: Các đương sự thoả thuận bà Trần Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0019059 ngày 29/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh

Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Trần Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp.B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- UBND phường L, Tp. B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Công